

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 9881661543

Chứng nhận lần đầu: ngày 31 tháng 08 năm 2016

Chứng nhận thay đổi lần thứ nhất: ngày 23 tháng 9 năm 2016

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 20 tháng 08 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-SKHĐT ngày 22 tháng 09 năm 2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phân công công tác của Lãnh đạo sở Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Giấy chứng đăng ký đầu tư số 9881661543 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp chứng nhận lần đầu ngày 31 tháng 8 năm 2016;

Xét đề nghị Phòng Kinh tế Đối ngoại tại Tờ trình số 20/TTr-KTĐN ngày 22 tháng 09 năm 2016 và hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi dự án thành lập Công ty TNHH Một thành viên ALLSIA Việt Nam của Nhà đầu tư: Ông Kamada Daisuke (Nhật Bản);

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Dự án đầu tư thành lập Công ty TNHH MTV ALLSIA Việt Nam; mã số dự án 9881661543 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu ngày 31 tháng 8 năm 2016;

Đăng ký điều chỉnh về địa chỉ chỗ ở hiện tại của nhà đầu tư và tên dự án đầu tư.

Nhà đầu tư: **Ông KAMADA DAISUKE**

Sinh ngày: 17/05/1977

Quốc tịch: Nhật Bản

Số hộ chiếu: TK4007824

Ngày cấp: 28/02/2011

Nơi cấp: Nhật Bản

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1-6-3, Higashi Gotanda, Shinagawa, Tokyo, Nhật Bản.

Chỗ ở hiện tại: 225 Nguyễn Sinh Cung, phường Võ Dạ, thành phố Huế, Thừa Thiên Huế.

Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:

Công ty TNHH MTV ALLSIA Việt Nam, mã số doanh nghiệp 3301594183 do Phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy chứng đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 06 tháng 09 năm 2016 và đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 16 tháng 9 năm 2016.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: **THÀNH LẬP CÔNG TY TNHH MTV ALLSIA**

2. Mục tiêu dự án: Hoạt động trong các lĩnh vực: Thiết kế, sản xuất và cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm; Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính, nhập, cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ và xử lý dữ liệu, hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu (cụ thể: dịch thuật), Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (cụ thể: các khóa học ngắn hạn đào tạo kinh nghiệm thương mại), Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

3. Quy mô dự án: Hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Dự án dự kiến sử dụng 100 lao động.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Số 225 Nguyễn Sinh Cung, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Diện tích sử dụng đất: Thuê mặt bằng với diện tích 100 m².

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 4.500.000.000 (bốn tỷ năm trăm triệu) đồng và tương đương 200.000 (Hai trăm nghìn) đô la Mỹ, trong đó:

- Vốn cố định: 1.250.000.000 (một tỉ hai trăm năm mươi triệu) đồng và tương đương 50.000 (năm mươi nghìn) đô la Mỹ.

- Vốn lưu động: 3.250.000.000 (ba tỉ hai trăm năm mươi triệu) đồng và tương đương 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đô la Mỹ.

Giá trị, tỷ lệ và phương thức góp vốn như sau:

Ông Kamada Daisuke: 4.500.000.000 (bốn tỷ năm trăm triệu) đồng và tương đương 200.000 (Hai trăm nghìn) đô la Mỹ, chiếm 100% tổng vốn đầu tư.

Tiến độ góp vốn: 90 ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 30 năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Tháng 8/2016: Thành lập công ty, tuyển dụng nhân sự, chuẩn bị mặt bằng.
- Tháng 9/2016: Vận hành, hoạt động.

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Thực hiện theo Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Đối tượng và Điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án hoạt động phù hợp với các điều kiện được quy định tại *khoản 1, điều 9 và khoản 3, điều 10* Nghị định 71/2007/NĐ-CP ngày 3/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin.

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Thực hiện theo Nghị định 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu
- Đối tượng và Điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án hoạt động phù hợp với các điều kiện được quy định tại *khoản 1, điều 9 và khoản 3, điều 10* Nghị định 71/2007/NĐ-CP ngày 3/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin.

Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

- Cam kết thực hiện đúng tiến độ của dự án. Nếu các nội dung nêu tại Khoản 8, Điều 1 Giấy chứng nhận đầu tư này không được thực hiện hoặc chậm triển khai mà không có lý do chính đáng thì Giấy chứng nhận đầu tư sẽ bị thu hồi.
- Nhà đầu tư phải chấp hành đúng các quy định về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, lao động nước ngoài theo các quy định hiện hành.
- Sau khi Nhà đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nhà đầu tư phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm trên

Hệ thống thông tin quốc gia về Đầu tư nước ngoài theo đúng quy định tại Điều 70 của Luật Đầu tư năm 2014.

- Nhà đầu tư có trách nhiệm nộp lại bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này thay thế cho Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9881661543 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp chứng nhận lần đầu ngày 31 tháng 8 năm 2016.

Điều 4: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này thay thế cho Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9881661543 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp chứng nhận lần đầu ngày 31 tháng 8 năm 2016; được lập thành 02 (hai) bản gốc; nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Đình Khánh

Sao gửi:

- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính, TT&TT; LĐTĐ&XH
- NH nhà nước VN;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: TT&TT; Tài chính; LĐTĐ&XH
- Cục Thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh;
- Công an tỉnh;